



CHUYÊN ĐỀ

# QUẢN TRỊ RỦI RO THUẾ & CẬP NHẬT CHÍNH SÁCH THUẾ CHO DOANH NGHIỆP NGÀNH KIM HOÀN

TP. HCM, ngày 30/12/2025

Người trình bày:

**ThS. Ngô Thanh Hạnh**

Tổng giám đốc THTAX  
UV BCH Hội Tư Vấn Thuế Việt Nam  
PCT Hội Tư Vấn Và Đại Lý Thuế TP.HCM



# Tầm Quan Trọng Của Quản Trị Rủi Ro Thuế Trong Ngành Kim Hoàn



Ngành kim hoàn mang những đặc thù riêng với giá trị giao dịch lớn, dòng vốn quay vòng nhanh và tính chất đặc biệt của sản phẩm vàng bạc, đá quý. Điều này dẫn đến nguy cơ phát sinh rủi ro thuế cao hơn nhiều so với các ngành nghề khác.

Rủi ro thuế không chỉ dẫn đến các khoản phạt nặng về mặt tài chính, mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín thương hiệu và khả năng hoạt động lâu dài của doanh nghiệp.

Quản trị rủi ro thuế hiệu quả giúp doanh nghiệp chủ động phòng tránh, tuân thủ pháp luật một cách bài bản và tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững.

# Khung Pháp Lý Quản Lý Rủi Ro Thuế Mới Nhất

## Thông tư 31/2021/TT-BTC - Nền tảng quản lý rủi ro hiện đại

01

### Ban hành & hiệu lực

Được ban hành ngày 17/5/2021, có hiệu lực từ 2/7/2021, thay thế hoàn toàn Thông tư 204/2015/TT-BTC với những cải tiến vượt trội về phương pháp quản lý.

03

### Đánh giá & phân loại

Đánh giá mức độ tuân thủ và phân loại rủi ro để áp dụng các biện pháp quản lý phù hợp, tạo sự công bằng và minh bạch.

02

### Phương pháp quản lý mới

Áp dụng quản lý rủi ro trong thuế thông qua thu thập, xử lý thông tin người nộp thuế một cách có hệ thống và khoa học hơn.

04

### Đối tượng áp dụng

Bao gồm người nộp thuế, cơ quan thuế, công chức thuế và các tổ chức có liên quan trong hệ thống quản lý thuế.

# Các Mức Độ Tuân Thủ Pháp Luật Thuế

Theo Thông tư 31/2021/TT-BTC



## Mức 1: Tuân thủ cao

Doanh nghiệp thực hiện đầy đủ, chính xác các nghĩa vụ thuế, có hệ thống quản lý nội bộ tốt và lịch sử tuân thủ ổn định.



## Mức 3: Tuân thủ thấp

Có nhiều sai sót trong kê khai, nộp thuế, cần được giám sát chặt chẽ và điều chỉnh kịp thời.



## Mức 2: Tuân thủ trung bình

Thực hiện nghĩa vụ thuế cơ bản nhưng còn một số điểm cần cải thiện về quy trình và tính nhất quán.



## Mức 4: Không tuân thủ

Vi phạm nghiêm trọng, có dấu hiệu trốn thuế hoặc gian lận, cần biện pháp xử lý mạnh tay.

❏ Doanh nghiệp ngành kim hoàn cần xác định rõ mức độ tuân thủ của mình để xây dựng chiến lược quản trị phù hợp và nâng cao vị thế trong mắt cơ quan thuế.

# Tiêu Chí Xác Định Rủi Ro Thuế Cao Trong Ngành Kim Hoàn

## Lịch sử vi phạm

Chủ sở hữu hoặc người đại diện pháp luật có tiền sử vi phạm về thuế, hóa đơn, chứng từ hoặc liên quan đến các doanh nghiệp có vấn đề trước đó.

## Giao dịch đáng ngờ

Các giao dịch có dấu hiệu liên quan đến phòng chống rửa tiền, gian lận thuế hoặc không phù hợp với quy mô và tính chất kinh doanh thực tế.

## Địa chỉ kinh doanh

Địa chỉ kinh doanh không rõ ràng, không thể liên lạc được, hoặc không phù hợp với quy định về đăng ký kinh doanh và thuế.

## Hóa đơn điện tử rủi ro

Sử dụng hóa đơn điện tử có dấu hiệu rủi ro cao theo quy định mới nhất tại Thông tư 32/2025/TT-BTC về quản lý và sử dụng hóa đơn.

# Cập Nhật Chính Sách Thuế Mới 2025

Những thay đổi quan trọng ảnh hưởng đến ngành kim hoàn



## Thông tư 99/2025/TT-BTC

Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp mới nhất, áp dụng từ 30/10/2025, với nhiều thay đổi về ghi nhận và báo cáo tài chính.



## Nghị định 126/2020/NĐ-CP

Quy định chi tiết Luật Quản lý thuế, tăng cường kiểm soát rủi ro và hiện đại hóa quy trình quản lý thuế.



## Quy định thuế cụ thể

Các quy định mới về thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng liên quan đến hoạt động mua bán và gia công kim hoàn.



## Minh bạch & công nghệ

Tăng cường minh bạch, chống thất thu thuế qua hóa đơn điện tử và giao dịch ngân hàng không dùng tiền mặt.

# Ví Dụ Thực Tiễn: Quản Trị Rủi Ro Thành Công



## Câu chuyện của Công ty A - Doanh nghiệp kim hoàn hàng đầu

### Phát hiện kịp thời

Công ty A phát hiện sai sót trong kê khai thuế qua phân tích dữ liệu rủi ro bằng hệ thống nội bộ, kịp thời điều chỉnh tránh bị phạt nặng.

### Hệ thống kiểm soát

Áp dụng hệ thống kiểm soát nội bộ chặt chẽ, phân quyền rõ ràng theo hướng dẫn Thông tư 99/2025/TT-BTC về quản trị doanh nghiệp.

### Đào tạo nhân viên

Tăng cường đào tạo định kỳ cho nhân viên về chính sách thuế mới và kỹ năng nhận diện, phòng tránh rủi ro thuế.

**Kết quả:** Công ty A đã tiết kiệm được hàng trăm triệu đồng chi phí phạt, nâng cao uy tín với cơ quan thuế và xây dựng được quy trình quản trị bền vững.

# Hướng Dẫn Tra Cứu Doanh Nghiệp Rủi Ro Thuế

**Cập nhật mới nhất 2025**

## → Truy cập website chính thức

Vào trang tra cứu của Cục Thuế tại địa chỉ:

<https://tracuuhoadon.gdt.gov.vn/dnrrvp.html>

## → Chọn mục tra cứu

Chọn mục "Danh sách doanh nghiệp rủi ro, vi phạm" trên giao diện chính của hệ thống.

## → Nhập thông tin

Nhập mã số thuế và thông tin xác thực (mã captcha) để kiểm tra mức độ rủi ro thuế của doanh nghiệp.

## → Xem kết quả & hành động

Giúp doanh nghiệp chủ động rà soát, điều chỉnh kịp thời và có kế hoạch khắc phục phù hợp.



# Chiến lược Quản Trị Rủi Ro Thuế Hiệu Quả

Dành cho doanh nghiệp kim hoàn



## Quy chế nội bộ

Xây dựng quy chế quản trị nội bộ rõ ràng, phân định trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận và cá nhân trong doanh nghiệp.



## Cập nhật & đào tạo

Liên tục cập nhật chính sách thuế mới, tổ chức đào tạo nhân sự chuyên sâu về quản trị rủi ro thuế.



## Công nghệ quản lý

Áp dụng công nghệ quản lý thuế hiện đại, hóa đơn điện tử và hệ thống phân tích dữ liệu rủi ro tự động.



## Hợp tác chuyên gia

Hợp tác chặt chẽ với cơ quan thuế và chuyên gia tư vấn thuế uy tín để được hỗ trợ kịp thời.

# Kết Luận & Kêu Gọi Hành Động

Quản trị rủi ro thuế không chỉ là việc tuân thủ pháp luật, mà còn là **cơ hội vàng** để xây dựng nền tảng phát triển bền vững cho doanh nghiệp kim hoàn.

Chủ động nắm bắt chính sách mới, áp dụng công nghệ tiên tiến và xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ vững chắc là con đường duy nhất để doanh nghiệp vươn xa.

**Hãy hành động ngay hôm nay** để bảo vệ doanh nghiệp và tối ưu hóa lợi ích thuế!

*Cảm ơn quý vị đã lắng nghe!*

**ThS Ngô Thanh Hạnh** UV Ban chấp hành Hội Tư vấn Thuế Việt Nam

PCT Hội Tư vấn và Đại lý Thuế TP. HCM



# Bức Tranh Toàn Cảnh Rủi Ro Thuế Ngành Kim Hoàn

Vì sao ngành kim hoàn luôn nằm trong "vùng rủi ro cao"?

## Giá trị giao dịch khủng

Mỗi giao dịch kim hoàn thường có giá trị lớn với quay vòng vốn nhanh, tạo áp lực cao cho việc quản lý và kiểm soát.

## Rủi ro kép: Hàng tồn & Doanh thu

- Chênh lệch tồn kho vàng khó giải trình
- Thanh toán tiền mặt phổ biến
- Doanh thu "ngoài sổ" dễ phát sinh

## Đặc thù nghiệp vụ phức tạp

Gia công, đổi vàng, mua bán nhiều lần cùng một khách hàng tạo nên chuỗi giao dịch rối rắm, khó theo dõi.

## 5 nhóm rủi ro thuế phổ biến nhất

### Doanh thu & hóa đơn

Ghi nhận không đầy đủ, xuất hóa đơn không đúng thời điểm hoặc không đúng giá trị thực tế.

### Thuế GTGT

Áp dụng sai thuế suất, không tách biệt giá vàng và tiền công, khấu trừ không hợp lệ.

### Thuế TNDN

Chi phí không được chấp nhận, lỗ kéo dài bất thường, chênh lệch vàng không giải trình được.

### Thuế TNCN

Không khấu trừ đầy đủ cho thợ gia công, cộng tác viên, hoặc trả lương không đúng quy định.

### Thanh tra & ấn định

Hồ sơ không đầy đủ, không nhất quán dẫn đến bị thanh tra, kiểm tra và ấn định thuế.

❏ **Thông điệp quan trọng:** Không rủi ro vì cố ý – mà vì không hiểu đúng ngành của mình. Kiến thức chuyên sâu là chìa khóa để tránh rủi ro.

# Thuế GTGT - Điểm Nóng Nhất Của Ngành Kim Hoàn

## Phân biệt rõ ràng các loại giao dịch

|                                                                                                                         |                                                                                                                     |                                                                                                                                   |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Mua bán vàng</b><br>Giao dịch mua đi bán lại, cần xác định rõ giá mua, giá bán và thuế GTGT đầu vào, đầu ra phù hợp. | <b>Gia công vàng</b><br>Thu tiền công gia công, chế tác. Thuế suất và cách hạch toán hoàn toàn khác so với mua bán. | <b>Đổi vàng &amp; chênh lệch</b><br>Khách đem vàng cũ đổi lấy vàng mới, thu thêm tiền chênh lệch. Đây là giao dịch phức tạp nhất. |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

## Sai sót thường gặp khiến doanh nghiệp mất tiền

| 1                                                                                                                 | 2                                                                                                                                     | 3                                                                                                                              |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Áp sai thuế suất</b><br>Không phân biệt được giao dịch nào thuộc diện nào, dẫn đến áp dụng sai thuế suất GTGT. | <b>Không tách giá vàng - tiền công</b><br>Hóa đơn gộp chung không tách biệt, vi phạm nguyên tắc ghi nhận và gây rủi ro khi thanh tra. | <b>Chứng từ không hợp lệ</b><br>Thanh toán tiền mặt quá hạn mức, không có chứng từ ngân hàng dẫn đến không được khấu trừ thuế. |



### Tình huống thực tế minh họa

Cùng một giao dịch đổi vàng trị giá 500 triệu đồng: Doanh nghiệp A bị truy thu thuế và phạt 150 triệu, còn doanh nghiệp B hoàn toàn không bị vấn đề gì.

**Nguyên nhân:** Khác nhau hoàn toàn ở chứng từ thanh toán & cách hạch toán kế toán. Doanh nghiệp B có hợp đồng rõ ràng, chứng từ ngân hàng đầy đủ và ghi nhận đúng bản chất giao dịch.



## Chi phí bị loại phổ biến trong ngành kim hoàn

01

### Hao hụt vàng không định mức

Không có định mức hao hụt được phê duyệt, dẫn đến chi phí hao hụt không được chấp nhận khi tính thuế.

02

### Lỗi chênh lệch vàng

Không có biên bản giải trình, hồ sơ xử lý lỗi chênh lệch giá vàng theo dõi theo từng thời điểm.

03

### Chi phí gia công thiếu hồ sơ

Chi phí nhân công gia công không có hợp đồng, bảng thanh toán, chứng từ khấu trừ thuế TNCN đầy đủ.

## Nguyên tắc vàng cần nhớ

### Lỗi kế toán ≠ Lỗi thuế

Nhiều chi phí được ghi nhận trên sổ kế toán nhưng không được chấp nhận khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp. Điều này tạo ra chênh lệch lớn giữa lợi nhuận kế toán và lợi nhuận chịu thuế.

☐ **Gợi ý giải pháp:** Xây dựng định mức vàng được Hội đồng quản trị phê duyệt, định mức hao hụt hợp lý dựa trên thực tế sản xuất và hồ sơ nội bộ đầy đủ, chi tiết cho mọi giao dịch.

# Thuế TNCN & Quản Lý Lao Động

## Rủi ro về phân loại lao động

- Thợ gia công - nhận tiền công theo sản phẩm
- Cộng tác viên - làm việc không cố định
- Khoán việc - nhận trọn gói công việc

Mỗi loại có cách tính thuế và trách nhiệm khấu trừ khác nhau, nhưng nhiều doanh nghiệp thường nhầm lẫn.

## Trả thu nhập không khấu trừ thuế

Doanh nghiệp trả tiền công nhưng không khấu trừ thuế TNCN, không có chứng từ khấu trừ hợp lệ. Khi thanh tra, doanh nghiệp phải chịu phạt thay cho người lao động.

## Giải pháp bền vững



### Hợp đồng đúng bản chất

Ký hợp đồng lao động, hợp đồng dịch vụ hoặc hợp đồng khoán việc phù hợp với thực tế công việc.



### Hồ sơ chi trả đầy đủ

Bảng lương, bảng thanh toán, chứng từ khấu trừ thuế, chứng từ thanh toán qua ngân hàng phù hợp ngành.

# Hóa Đơn Điện Tử & Dữ Liệu Ngành

## Thời đại số hóa và giám sát tự động

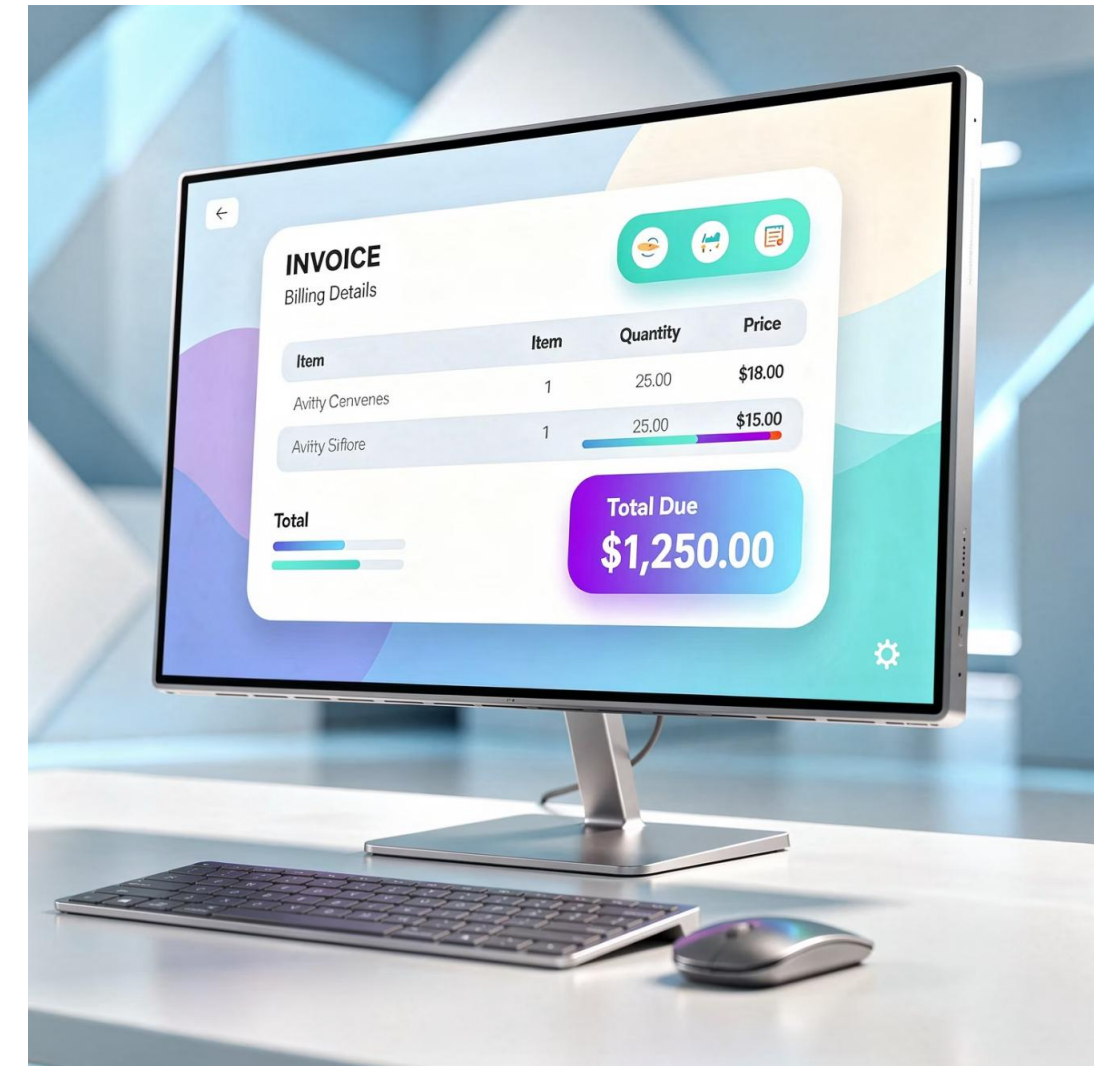
Hóa đơn điện tử không chỉ là công cụ giao dịch mà còn là công cụ giám sát tự động của cơ quan thuế. Mỗi hóa đơn sai là một tín hiệu cảnh báo trong hệ thống.

**Hóa đơn sai → Dữ liệu sai → Rủi ro tự động**

Cơ quan thuế không còn nhìn vào từng doanh nghiệp riêng lẻ, mà họ nhìn vào toàn bộ dữ liệu ngành để so sánh, phân tích và phát hiện bất thường.

- Doanh thu của bạn thấp hơn trung bình ngành?
- Tỷ lệ lãi gộp của bạn khác biệt?
- Hóa đơn đầu vào - đầu ra không cân xứng?

Tất cả đều được hệ thống tự động phát hiện và gắn cờ rủi ro.



**Lưu ý quan trọng:** Thông tư 32/2025/TT-BTC quy định rất cụ thể về hóa đơn điện tử có dấu hiệu rủi ro cao. Doanh nghiệp kim hoàn cần đặc biệt chú ý để tránh bị đưa vào danh sách giám sát.

# Quản Trị Rủi Ro Thuế

## Làm sao để "An toàn mà vẫn Tối ưu"?

Đây là câu hỏi mà mọi chủ doanh nghiệp kim hoàn đều quan tâm. Làm thế nào để vừa tuân thủ đầy đủ pháp luật thuế, vừa tối ưu hóa lợi ích và không phải chịu gánh nặng không cần thiết?



# 4 Nguyên Tắc Sống Còn

## Nền tảng cho mọi doanh nghiệp kim hoàn

### 1. Hiểu đúng bản chất ngành

Ngành kim hoàn có đặc thù riêng về vàng, gia công, đổi vàng. Hiểu sâu về nghiệp vụ là điều kiện tiên quyết để quản lý thuế đúng.

### 2. Tách bạch: Vàng - Tiền - Công

Trong mọi giao dịch, phải tách biệt rõ ràng giá trị vàng, tiền mặt và tiền công để tính thuế chính xác và tránh nhầm lẫn.

### 3. Chứng từ đi trước sổ sách

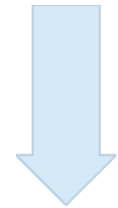
Mọi nghiệp vụ phải có chứng từ hợp lệ, đầy đủ trước. Sổ sách chỉ là công cụ ghi nhận chứ không phải nguồn gốc.

### 4. Phòng ngừa trước thanh tra

Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu sẵn sàng như thể thanh tra sẽ đến bất cứ lúc nào. Đó là cách tốt nhất để an tâm.

# Mô Hình 5 Bước Quản Trị Rủi Ro Thuế

Dành riêng cho ngành kim hoàn



## **Bước 1: Soát rủi ro theo dòng vàng**

Theo dõi dòng chảy của vàng từ khi mua vào, gia công, tồn kho đến khi bán ra. Xác định điểm rủi ro tại mỗi khâu.



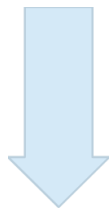
## **Bước 2: Chuẩn hóa hợp đồng - chứng từ - hóa đơn**

Xây dựng mẫu hợp đồng chuẩn, quy trình lưu trữ chứng từ và nguyên tắc xuất hóa đơn phù hợp với từng loại giao dịch.



## **Bước 3: Thiết lập định mức & quy trình nội bộ**

Xây dựng định mức hao hụt vàng, định mức gia công, quy trình kiểm kê và xử lý chênh lệch một cách khoa học.



## **Bước 4: Rà soát thuế định kỳ (quý/năm)**

Thực hiện rà soát toàn diện hồ sơ thuế, kê khai, chứng từ mỗi quý/năm để phát hiện sớm sai sót và điều chỉnh kịp thời.



## **Bước 5: Cảnh báo sớm trước thanh tra**

Thiết lập hệ thống cảnh báo tự động về các chỉ số bất thường, chuẩn bị kịch bản ứng phó với thanh tra thuế.

**Thông điệp then chốt:** Quản trị thuế là quản trị trước – không phải xử lý sau khi sự cố đã xảy ra.

# Case Study Thực Tế

## Bài học từ doanh nghiệp bị truy thu hàng tỷ

### Tình huống

Công ty X là doanh nghiệp kim hoàn trung bình, hoạt động 8 năm, có doanh thu ổn định 50-70 tỷ/năm. Năm 2023, công ty bị thanh tra thuế và bị truy thu, phạt tổng cộng **2,3 tỷ đồng**.

### Nguyên nhân

#### Không phải vì sai luật

- Các khoản chi phí đều hợp lý
- Doanh thu kê khai cơ bản đúng
- Không có dấu hiệu gian lận rõ ràng

#### Nhưng thiếu hồ sơ & logic giải trình

- Không có định mức hao hụt vàng
- Hợp đồng gia công không đầy đủ
- Thanh toán tiền mặt không giải trình được
- Chênh lệch tồn kho không có biên bản xử lý

### Bài học rút ra cho chủ doanh nghiệp

#### 1 Giấy tờ quan trọng hơn lời nói

Dù bạn giải thích như thế nào, nếu không có chứng từ, hồ sơ thì cơ quan thuế không chấp nhận.

#### 2 Logic nghiệp vụ phải rõ ràng

Mỗi con số trên báo cáo tài chính phải có logic nghiệp vụ rõ ràng, có thể giải trình được.

#### 3 Chuẩn bị trước, không ứng biến sau

Xây dựng hệ thống hồ sơ từ đầu, không thể "vá vúi" khi thanh tra đến.



# Thông Điệp Kết & Hành Động Ngay

3 câu hỏi chủ doanh nghiệp nên tự hỏi

“

## Câu hỏi 1

Doanh nghiệp tôi đang rủi ro nhất ở sắc thuế nào? GTGT, TNDN, TNCN hay hóa đơn?

”

“

## Câu hỏi 2

Nếu thanh tra đến ngày mai, tôi có tự tin rằng hồ sơ, chứng từ của mình đầy đủ và hợp lệ không?

”

“

## Câu hỏi 3

Tôi đang "làm kế toán" để đối phó, hay đang thực sự "quản trị thuế" để phát triển bền vững?

”

# Checklist Hành Động 30 Ngày

Bắt đầu ngay hôm nay để bảo vệ doanh nghiệp



## Tuần 1: Rà soát GTGT

Kiểm tra lại thuế GTGT theo từng loại giao dịch: mua bán vàng, gia công, đổi vàng. Xác định đúng thuế suất và phương pháp tính.



## Tuần 2: Kiểm tra định mức

Rà soát định mức vàng, định mức hao hụt. Xây dựng hoặc cập nhật định mức phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh.



## Tuần 3: Chuẩn hóa hợp đồng

Rà soát và chuẩn hóa hợp đồng gia công, hợp đồng lao động, hợp đồng mua bán theo đúng bản chất giao dịch.



## Tuần 4: Đánh giá dòng tiền

Đánh giá lại dòng tiền thanh toán, hạn chế tiền mặt, tăng cường thanh toán qua ngân hàng. Đảm bảo có chứng từ đầy đủ.



## Hành động bổ sung

Làm việc với chuyên gia tư vấn thuế hiểu rõ đặc thù ngành kim hoàn, không phải chuyên gia thuế chung chung.

# Thông điệp Cuối Cùng



## Ngành kim hoàn không sợ thuế – chỉ sợ không hiểu thuế.

Làm đúng ngay từ đầu không chỉ giúp doanh nghiệp tránh được rủi ro, mà còn mang lại những lợi ích lâu dài:

- **An tâm kinh doanh**

Không phải lo lắng về thanh tra, truy thu, có thể tập trung phát triển kinh doanh.

- **Bảo toàn lợi nhuận**

Tránh các khoản phạt, truy thu không đáng có, tối ưu hóa chi phí thuế hợp pháp.

- **Phát triển bền vững**

Xây dựng nền tảng vững chắc, uy tín tốt với cơ quan thuế, đối tác và khách hàng.

# Bản Đồ Rủi Ro Thuế Theo Dòng Chảy Vàng

6 chặng hành trình của vàng & tiền - 6 điểm rủi ro cần kiểm soát

## 1. Nguồn Vàng Đầu Vào

**Rủi ro:** Mua vàng không đủ chứng từ, không phân biệt mua-đổi-gia công, thanh toán tiền mặt lớn.

**Hệ quả:** Không được khấu trừ thuế, bị ấn định giá mua.

## 3. Tồn Kho Vàng

**Rủi ro:** Sổ sách  $\neq$  thực tế, chênh lệch kiểm kê, không theo dõi theo tuổi vàng.

**Hệ quả:** Bị nghi ngờ doanh thu ngoài sổ, ấn định thuế.

## 5. Dòng Tiền - Thanh Toán

**Rủi ro:** Thu-chi tiền mặt lớn, bù trừ không chứng từ, tiền vào  $\neq$  hóa đơn.

**Hệ quả:** Không chấp nhận chi phí, rủi ro rửa tiền, thanh tra sâu.

1

2

3

4

5

6

## 2. Gia Công - Sản Xuất

**Rủi ro:** Không có định mức hao hụt, gia công ngoài thiếu hợp đồng, chênh lệch trọng lượng không giải trình.

**Hệ quả:** Chi phí bị loại, truy thu TNDN.

## 4. Bán Hàng - Hóa Đơn

**Rủi ro:** Gộp giá vàng + tiền công, xuất hóa đơn sai bản chất, bán không xuất hóa đơn.

**Hệ quả:** Sai GTGT, phạt hóa đơn, truy thu.

## 6. kê Khai - Thanh Tra

**Rủi ro:** Lỗi nhiều năm, doanh thu thấp bất thường, hồ sơ không nhất quán.

**Hệ quả:** Thanh tra, kiểm tra, truy thu + phạt + chậm nộp.

# 5 Điểm Ngành Kim Hoàn Bị Soi Nhiều Nhất



## Chênh lệch vàng - tồn kho

Sự chênh lệch giữa sổ sách và thực tế luôn là điểm đáng ngờ số 1 với cơ quan thuế.



## Gia công & hao hụt

Chi phí gia công và hao hụt vàng là khoản chi phí lớn và rất dễ bị nghi ngờ nếu không có căn cứ.



## Doanh thu tiền mặt

Giao dịch tiền mặt lớn, liên tục là dấu hiệu cảnh báo về doanh thu ngoài sổ và rủi ro rửa tiền.



## GTGT giá vàng - tiền công

Không tách biệt rõ ràng giữa giá trị vàng và tiền công dẫn đến sai lệch thuế GTGT nghiêm trọng.



## Lỗ kéo dài nhưng vẫn mở rộng

Báo lỗ nhiều năm liên tục nhưng vẫn tiếp tục đầu tư, mở rộng là dấu hiệu bất hợp lý.

## Thông điệp then chốt:

Quản trị rủi ro thuế ngành kim hoàn là quản trị DÒNG CHẢY VÀNG – không chỉ là làm kế toán ghi sổ sách.

# Checklist Tự Đánh Giá Rủi Ro Thuế

**Dành cho doanh nghiệp ngành kim hoàn**

Hướng dẫn sử dụng: Đánh dấu **✓**Có / **✗**Chưa cho từng câu hỏi.  
Đếm số **✗**Chưa để xác định mức độ rủi ro của doanh nghiệp.



# Checklist Chi Tiết - Phần 1

## Nguồn vàng & Gia công

| 1. NGUỒN VÀNG & ĐẦU VÀO                         | ✓ | ✗ |
|-------------------------------------------------|---|---|
| Có đủ hóa đơn, chứng từ mua vàng hợp lệ?        |   |   |
| Phân biệt rõ giao dịch mua, đổi, gia công?      |   |   |
| Thanh toán không dùng tiền mặt đúng quy định?   |   |   |
| Có hồ sơ giải trình nguồn vàng tồn đầu kỳ?      |   |   |
| 2. GIA CÔNG - SẢN XUẤT                          | ✓ | ✗ |
| Có hợp đồng gia công rõ ràng, đầy đủ?           |   |   |
| Có định mức hao hụt vàng được phê duyệt?        |   |   |
| Theo dõi chênh lệch trọng lượng từng công đoạn? |   |   |
| Chi phí gia công có đủ hồ sơ chấp nhận thuế?    |   |   |

# Checklist Chi Tiết - Phần 2

## Tồn kho, Bán hàng & Dòng tiền

### 3. TỒN KHO & KIỂM KÊ

✓

✗

Sổ kho vàng khớp với thực tế kiểm kê?

Kiểm kê định kỳ ít nhất 1 lần/năm?

Theo dõi tồn kho theo loại vàng, tuổi vàng?

Có biên bản xử lý chênh lệch tồn kho?

### 4. BÁN HÀNG - HÓA ĐƠN - GTGT

✓

✗

Xuất hóa đơn cho 100% giao dịch?

Tách rõ giá vàng và tiền công trên hóa đơn?

Áp đúng thuế GTGT từng loại giao dịch?

Không có doanh thu "ngoài sổ"?

### 5. DÒNG TIỀN - KÊ KHAI - THANH TRA

✓

✗

Thu, chi tiền khớp với hóa đơn và chứng từ?

Hạn chế giao dịch tiền mặt lớn?

Không lổ bất thường nhiều năm liên tục?

Hồ sơ sẵn sàng khi thanh tra đến?

#### ☐ Đánh giá mức độ rủi ro

- 0-3 câu ✗: ☐ Rủi ro thấp - Duy trì và rà soát định kỳ
- 4-7 câu ✗: ☐ Rủi ro trung bình - Cần chỉnh sửa quy trình
- ≥8 câu ✗: ☒ Rủi ro cao - Nguy cơ thanh tra, truy thu

Thuế không đáng sợ – Chỉ đáng sợ khi doanh nghiệp không biết mình đang sai ở đâu.

## Áp dụng đối với hoạt động mua bán vàng bạc tính thuế theo phương pháp trực tiếp trên GTGT

Căn cứ Điều 22 [Nghị định 181/2025/NĐ-CP](#) quy định về áp dụng đối với hoạt động mua bán vàng bạc tính thuế theo phương pháp trực tiếp trên GTGT như sau:

(1) Số thuế giá trị gia tăng phải nộp theo phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng bằng giá trị gia tăng nhân với thuế suất thuế giá trị gia tăng áp dụng đối với hoạt động mua, bán, chế tác vàng, bạc, đá quý.

***Thuế GTGT phải nộp = Giá trị gia tăng x thuế suất thuế GTGT***

(2) Giá trị gia tăng của hoạt động mua, bán, chế tác vàng, bạc, đá quý được xác định bằng **giá thanh toán của vàng, bạc, đá quý bán ra trừ giá thanh toán của vàng, bạc, đá quý mua vào tương ứng**.

### ***Trong đó:***

- Giá thanh toán của vàng, bạc, đá quý bán ra là giá thực tế bán ghi trên hóa đơn bán vàng, bạc, đá quý, bao gồm cả tiền công chế tác (nếu có), thuế giá trị gia tăng và các khoản phụ thu, phí thu thêm mà bên bán được hưởng.
- Giá thanh toán của vàng, bạc, đá quý mua vào được xác định bằng giá trị vàng, bạc, đá quý mua vào hoặc nhập khẩu, đã có thuế giá trị gia tăng dùng cho mua, bán, chế tác vàng, bạc, đá quý bán ra tương ứng.
- (3) Trường hợp cơ sở kinh doanh có hoạt động mua, bán, chế tác vàng, bạc, đá quý thì cơ sở kinh doanh phải hạch toán riêng hoạt động này để nộp thuế theo phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng.
- (4) Trường hợp trong kỳ tính thuế phát sinh giá trị gia tăng âm (-) của vàng, bạc, đá quý thì được tính bù trừ vào giá trị gia tăng dương (+) của vàng, bạc, đá quý.
  - Trường hợp không phát sinh giá trị gia tăng dương (+) hoặc giá trị gia tăng dương (+) không đủ bù trừ giá trị gia tăng âm (-) thì được kết chuyển để trừ vào giá trị gia tăng của kỳ sau trong năm.
  - Kết thúc năm dương lịch, giá trị gia tăng âm (-) không được kết chuyển tiếp sang năm sau.

## TỜ KHAI GTGT (Mẫu 03/GTGT)

Mẫu số: 03/GTGT  
(Ban hành kèm theo Thông tư số  
80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỜ KHAI THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG**

(Áp dụng đối với hoạt động mua bán, chế tác vàng bạc, đá quý tính thuế theo phương pháp  
trực tiếp trên giá trị gia tăng)

[01] Kỳ tính thuế: Tháng ... năm ... /Quý ... năm ...

[02] Lần đầu: ☐ [03] Bổ sung lần thứ: ...

[04] Tên người nộp thuế: .....

[05] Mã số thuế:

[06] Tên đại lý thuế (nếu có): .....

[07] Mã số thuế:

[08] Hợp đồng đại lý thuế: Số..... ngày.....

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

| STT | Chỉ tiêu                                                            | Mã chỉ tiêu | Số tiền |
|-----|---------------------------------------------------------------------|-------------|---------|
| 1   | Giá trị gia tăng âm được kết chuyển kỳ trước                        | [21]        |         |
| 2   | Tổng doanh thu hàng hoá, dịch vụ bán ra                             | [22]        |         |
| 3   | Giá vốn của hàng hoá, dịch vụ mua vào                               | [23]        |         |
| 4   | Điều chỉnh tăng giá trị gia tăng âm của các kỳ trước                | [24]        |         |
| 5   | Điều chỉnh giảm giá trị gia tăng âm của các kỳ trước                | [25]        |         |
| 6   | Giá trị gia tăng chịu thuế trong kỳ ([26]=[22]-[23]-[21]-[24]+[25]) | [26]        |         |
| 7   | Thuế giá trị gia tăng phải nộp ([27]=[26] x Thuế suất)              | [27]        |         |

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

**NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

..., ngày..... tháng..... năm.....

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc**

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)



# ? Quy định về phiếu xuất kho vàng nguyên liệu

Gia công ngoài & Tự sản xuất

# Vai trò của phiếu xuất kho vàng nguyên liệu



Phiếu xuất kho là chứng từ quan trọng kiểm soát lượng vàng nguyên liệu ra khỏi kho, đảm bảo minh bạch trong sản xuất và gia công.

Đặc biệt với vàng nguyên liệu, việc quản lý chặt chẽ giúp tránh thất thoát, gian lận và tuân thủ quy định pháp luật một cách hiệu quả.

# Vàng nguyên liệu là gì?



## Định nghĩa

Vàng đã qua tinh chế, chưa thành phẩm trang sức



## Công dụng

Dùng làm đầu vào cho ngành kim hoàn hoặc tích trữ giá trị



## Đặc điểm

Độ tinh khiết cao, cần quản lý nghiêm ngặt trong xuất nhập kho

 Theo Ancarat 2025, vàng nguyên liệu yêu cầu quy trình kiểm soát chặt chẽ

# Quy định pháp lý mới nhất về phiếu xuất kho vàng nguyên liệu

01

## Thông tư 33/2025/TT-NHNN

Niêm phong ngoài hộp vàng phải ghi rõ loại, phân loại, số lượng, khối lượng, chất lượng theo giấy chứng nhận nhà sản xuất

03

## Công văn 1870/TCT-CS

Phiếu xuất kho không bắt buộc ghi đơn giá, tùy theo mục đích sử dụng

02

## Quyết định Thủ tướng 2024

Ngân hàng Nhà nước miễn thuế xuất nhập khẩu vàng nguyên liệu



# Quy trình lập phiếu xuất kho vàng nguyên liệu



## 1 Thông tin đơn vị

Tên đơn vị, bộ phận xuất kho, số phiếu, ngày tháng lập phiếu

## 2 Thông tin người nhận

Họ tên, đơn vị, lý do xuất kho rõ ràng

## 3 Chi tiết vàng xuất

Loại, số lượng, khối lượng, chất lượng theo chứng nhận

## 4 Ký xác nhận

Người lập phiếu, thủ kho và người nhận hàng

# Lưu ý quan trọng khi xuất kho vàng nguyên liệu

## ⚠️ Tính hợp lệ

Phiếu xuất kho phải hợp lệ, đầy đủ thông tin để tránh sai sót kiểm kê và kiểm toán

## 🔒 Niêm phong đúng quy định

Đảm bảo không bị mở, thay đổi trong quá trình vận chuyển theo chuẩn

## 📁 Hợp đồng rõ ràng

Đối với gia công ngoài, cần có hợp đồng rõ ràng và phiếu xuất kho kèm theo để kiểm soát nguyên liệu



# So sánh phiếu xuất kho vàng nguyên liệu

Trong gia công ngoài và tự sản xuất

## Gia công ngoài

Phiếu xuất kho kèm hợp đồng gia công, kiểm soát chặt chẽ số lượng vàng giao nhận

## Tự sản xuất

Phiếu xuất kho phục vụ trực tiếp cho sản xuất nội bộ, ghi rõ mục đích sử dụng nguyên liệu

# Ví dụ thực tế áp dụng phiếu xuất kho vàng nguyên liệu

## Công ty ABC

Áp dụng mẫu phiếu xuất kho theo Thông tư 99, ghi đầy đủ thông tin người nhận, lý do xuất kho, giúp giảm thất thoát 15% vàng nguyên liệu trong năm 2025.

## Doanh nghiệp XYZ

Kiểm soát chặt chẽ vàng xuất kho trong gia công ngoài, tránh sai sót trong khâu giao nhận, đảm bảo tuân thủ pháp luật một cách hiệu quả.

# Công cụ hỗ trợ và mẫu phiếu xuất kho chuẩn



## Mẫu phiếu chuẩn

Mẫu phiếu xuất kho theo Thông tư 99 có sẵn file Word, Excel, dễ dàng tùy chỉnh theo đặc thù doanh nghiệp



## Phần mềm quản lý

Phần mềm quản lý kho vàng bạc đá quý giúp tự động hóa, giảm sai sót và tăng hiệu quả kiểm soát





# Kết luận & Khuyến nghị



## Tuân thủ quy định

Tuân thủ quy định về phiếu xuất kho vàng nguyên liệu là yếu tố then chốt đảm bảo minh bạch, an toàn trong sản xuất và gia công



## Cập nhật thường xuyên

Đề nghị doanh nghiệp cập nhật thường xuyên các văn bản pháp luật mới nhất và áp dụng quy trình chuẩn hóa



## Đầu tư công nghệ

Đầu tư công nghệ quản lý kho hiện đại để nâng cao hiệu quả và giảm rủi ro thất thoát vàng nguyên liệu

# Phần II

## **❓ Quy định về phiếu xuất kho vàng nguyên liệu**

Hướng dẫn chi tiết cho từng trường hợp



# Trường hợp 1: Xuất vàng đi gia công bên ngoài

## 1. Bản chất giao dịch (RẤT QUAN TRỌNG)



Doanh nghiệp **KHÔNG BÁN VÀNG**

- Giao vàng cho bên gia công
- Nhận lại **thành phẩm**

📄 Vàng **vẫn là tài sản của DN**

👉 Vì vậy: **KHÔNG XUẤT HÓA ĐƠN BÁN VÀNG**

# Điểm quan trọng trong gia công ngoài

1

## Không phải là bán hàng

DN chỉ giao vàng tạm thời để gia công, không chuyển quyền sở hữu

2

## Vàng vẫn thuộc DN

Tài sản vẫn nằm trong sổ sách kế toán của doanh nghiệp

3

## Không xuất hóa đơn

Tuyệt đối không xuất hóa đơn GTGT cho giá trị vàng giao đi



## 2. Phiếu xuất kho vàng nguyên liệu



1

### Tên phiếu

Phiếu xuất kho nguyên vật liệu – xuất gia công

2

### Nội dung cần thể hiện

- Loại vàng và tuổi vàng
- Trọng lượng chính xác
- Giá trị theo sổ kế toán
- Mục đích: *Xuất gia công ngoài*



**⚡ Lưu ý sống còn:** Phiếu xuất kho KHÔNG kèm hóa đơn GTGT



## ■ 3. Biên bản giao nhận vàng

### **Có chữ ký đầy đủ**

- DN giao vàng
- Đơn vị gia công nhận vàng

### **Ghi rõ thông tin**

- Trọng lượng vàng giao chính xác
- Thời điểm giao nhận cụ thể

### 3. Khi nhận lại thành phẩm

DN cần chuẩn bị các chứng từ sau:

#### ■ 4. Biên bản nhận thành phẩm

So sánh trọng lượng vàng giao – nhận và hao hụt thực tế với định mức



Kiểm tra kỹ lưỡng sự chênh lệch giữa vàng giao đi và thành phẩm nhận về để đảm bảo tuân thủ định mức hao hụt đã thỏa thuận.

## ■ 5. Hóa đơn tiền công gia công



### Bên gia công xuất hóa đơn

- Chỉ cho **tiền công**
- KHÔNG cho giá trị vàng



### DN hạch toán

- Tiền công → chi phí sản xuất
- Vàng → vẫn là NVL của DN

🔑 Điểm mốc quan trọng: Hóa đơn chỉ phản ánh giá trị gia tăng, không phản ánh giá trị vàng

# Trường hợp 2: DN tự sản xuất – Nhập kho thành phẩm

## 1. Quy trình chứng từ đúng chuẩn

### ■ 1. Phiếu xuất kho vàng nguyên liệu

**Mục đích:** ➡ Xuất cho sản xuất nội bộ



# Yêu cầu chi tiết phiếu xuất kho nội bộ

## Ghi rõ thông tin vàng

- Loại vàng cụ thể
- Trọng lượng chính xác
- Bộ phận sử dụng

## Có đầy đủ chữ ký

- Người xuất kho
- Người nhận vàng
- Quản lý phê duyệt

## 2. Bảng định mức & hao hụt

### Xây dựng theo:

- Loại sản phẩm
- Công đoạn sản xuất

### Dùng để:

- Giải trình hao hụt
- Bảo vệ chi phí khi thanh tra

# 3. Phiếu nhập kho thành phẩm

## Thông tin **BẮT BUỘC** có:

- Tên sản phẩm đầy đủ
- Loại vàng – tuổi vàng
- Trọng lượng chính xác
- Giá thành sản xuất

📌 Đây là **chứng từ chốt vòng đời của vàng** trong quy trình sản xuất



## 2. Sai lầm DN kim hoàn hay gặp

1

### ✗ Không lập phiếu xuất kho

Xuất vàng đi gia công nhưng không lập phiếu xuất kho

2

### ✗ Không có biên bản đối chiếu

Nhận lại thành phẩm nhưng không có biên bản đối chiếu

3

### ✗ Không có định mức hao hụt

Tự sản xuất nhưng không có định mức hao hụt rõ ràng

4

### ✗ Không có hồ sơ xử lý

Chênh lệch vàng không có hồ sơ xử lý

📌 **Hệ quả:** Bị coi là vàng thất thoát → doanh thu ngoài sổ → ấn định thuế



## ⚠️ THÔNG ĐIỆP CẢNH BÁO

Trong ngành kim hoàn, phiếu xuất kho vàng chính là "hộ chiếu pháp lý" của tài sản. Mất phiếu = mất quyền chứng minh mình đúng.

# 🎯 Gợi ý triển khai thực tế

## Chuẩn hóa mẫu biểu

- Mẫu phiếu xuất kho gia công
- Mẫu biên bản giao nhận vàng
- Mẫu định mức hao hụt

## Soát xét định kỳ

Phiếu xuất kho ↔ tồn kho ↔ hóa đơn ↔ dòng tiền

## Đào tạo nhân viên

Đảm bảo toàn bộ nhân viên hiểu rõ quy trình và tuân thủ nghiêm ngặt



# Phân biệt

## ? Phiếu xuất kho vàng nguyên liệu

Gia công bên ngoài vs. Tự sản xuất nội bộ

### Business Analysis Overview



# Bảng so sánh chi tiết

| Tiêu chí                 | Xuất gia công bên ngoài                                                                                          | Xuất nội bộ tự sản xuất                                                                             |
|--------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Mục đích xuất kho        | Giao vàng cho đơn vị <b>gia công thuê</b>                                                                        | Xuất cho <b>bộ phận sản xuất nội bộ</b>                                                             |
| Bản chất giao dịch       | <b>Không bán vàng</b> – vàng vẫn thuộc DN                                                                        | Vàng chuyển từ kho NVL sang SX                                                                      |
| Tên phiếu xuất kho       | Phiếu xuất kho NVL – <i>xuất gia công ngoài</i>                                                                  | Phiếu xuất kho NVL – <i>xuất sản xuất nội bộ</i>                                                    |
| Đối tượng nhận           | Đơn vị gia công (bên ngoài DN)                                                                                   | Bộ phận/xưởng sản xuất của DN                                                                       |
| Hóa đơn GTGT kèm theo    | ✗ Không có                                                                                                       | ✗ Không có                                                                                          |
| Chứng từ bắt buộc đi kèm | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp đồng gia công</li> <li>- Biên bản giao nhận vàng</li> </ul>         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệnh sản xuất</li> <li>- Phiếu yêu cầu xuất NVL</li> </ul> |
| Theo dõi vàng            | Theo từng hợp đồng gia công                                                                                      | Theo từng lệnh sản xuất                                                                             |
| Xử lý hao hụt            | Theo <b>định mức trong HĐ gia công</b>                                                                           | Theo <b>định mức nội bộ</b>                                                                         |
| Hạch toán                | NVL <b>vẫn thuộc DN</b> , theo dõi ngoài kho                                                                     | NVL chuyển sang chi phí SX                                                                          |
| Chứng từ khi hoàn thành  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản nhận thành phẩm</li> <li>- Hóa đơn <b>tiền công</b></li> </ul> | Phiếu nhập kho thành phẩm                                                                           |
| Rủi ro hay gặp           | Bị coi là bán vàng trá hình                                                                                      | Không giải trình được hao hụt                                                                       |
| Rủi ro thuế              | Ấn định doanh thu, soi AML                                                                                       | Loại chi phí, truy thu TNDN                                                                         |

# Thuế GTGT – Sắc thuế "dễ sai nhất" ngành kim hoàn



## 1. Nguyên tắc cốt lõi

Thuế GTGT trong ngành kim hoàn đánh vào "PHẦN GIÁ TRỊ GIA TĂNG", không đánh trùng lên giá trị vàng nguyên liệu

## 2. kê khai GTGT theo từng loại hoạt động

01

### ◆ Bán vàng trang sức do DN sản xuất / gia công

**Hóa đơn phải tách rõ:** Giá trị vàng và Tiền công / giá trị gia tăng

**Thuế GTGT:** Chỉ tính trên phần tiền công / gia tăng

**✗ Sai phổ biến:** gộp toàn bộ giá bán → bị truy thu GTGT

02

### ◆ Gia công vàng (không bán vàng)

**Bên gia công:** Xuất hóa đơn chỉ cho tiền công

**Thuế GTGT:** Tính trên tiền công gia công

03

### ◆ Đổi vàng – thu tiền chênh lệch

**GTGT:** Tính trên phần chênh lệch thu thêm

**Bắt buộc:** Có hóa đơn và chứng từ bù trừ



# Cách Hạch Toán Cho Nghiệp Vụ Đổi Vàng

Hướng dẫn chi tiết về hạch toán và xử lý thuế cho nghiệp vụ đổi vàng  
- từ bản chất giao dịch đến quy trình chuẩn hóa

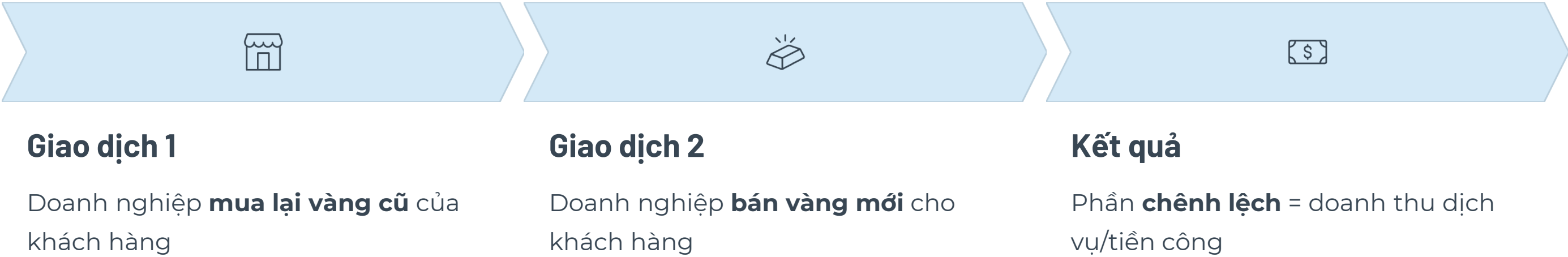
# Hiểu Đúng Bản Chất Nghiệp Vụ "Đổi Vàng"

## ⚠️ Nhận thức sai lầm phổ biến

Nhiều doanh nghiệp nhầm tưởng đổi vàng là **một giao dịch duy nhất**, dẫn đến hạch toán sai và rủi ro thuế nghiêm trọng.

## ✅ Bản chất thực tế

Đổi vàng là **hai giao dịch đồng thời** xảy ra song song, không được phép ghi gộp trong kế toán và thuế.



📄 **Tình huống minh họa:** Khách mang vàng cũ định giá 10.000.000đ, mua vàng mới giá 12.000.000đ → Khách trả thêm 2.000.000đ

# Chứng Từ Bắt Buộc Đi Kèm

Trước khi thực hiện hạch toán, doanh nghiệp phải chuẩn bị đầy đủ bộ chứng từ hợp lệ. Thiếu bất kỳ chứng từ nào cũng có thể khiến hạch toán không được công nhận.



## Biên bản thu - nhận

Biên bản thu nhận vàng cũ, ghi rõ loại vàng, trọng lượng, tình trạng



## Chứng từ định giá

Chứng từ định giá vàng cũ theo bảng giá thị trường ngày giao dịch



## Chứng từ bù trừ

Chứng từ bù trừ công nợ giữa giá trị vàng cũ và vàng mới



## Hóa đơn điện tử

Thể hiện giá trị bán và phần chênh lệch chịu thuế GTGT

"Không có bộ chứng từ đầy đủ → hạch toán đúng cũng không được công nhận"

# Cách Hạch Toán Chuẩn – Bước 1 & 2

01

## Ghi nhận mua lại vàng cũ của khách

Doanh nghiệp mua vàng từ cá nhân, không có thuế GTGT đầu vào

02

## Ghi nhận bán vàng mới cho khách

Ghi nhận doanh thu bán hàng và xuất kho vàng mới

03

## Bù trừ giá trị vàng cũ – vàng mới

Thực hiện bù trừ công nợ, khách chỉ thanh toán phần chênh lệch

### ◆ Bút toán Bước 1: Mua vàng cũ

Nợ TK 152/156: 10.000.000  
(Vàng nguyên liệu/hàng hóa)

Có TK 111/112/331: 10.000.000

**Lưu ý:** Không có thuế GTGT đầu vào, phải có hồ sơ mua vàng từ cá nhân hợp lệ

### ◆ Bút toán Bước 2: Bán vàng mới

Nợ TK 111/112/131: 12.000.000

Có TK 511: 12.000.000

---

Nợ TK 632  
Có TK 152/156  
(Giá vốn theo sổ kho)

# Bước 3: Bù Trừ Và Xử Lý Thuế GTGT

## Bù trừ công nợ

Kế toán **không được ghi gộp**, mà phải sử dụng bù trừ công nợ để phản ánh đúng bản chất giao dịch.

Nợ TK 331 (hoặc 131): 10.000.000

Có TK 111/112/131: 10.000.000

Sau bù trừ, khách hàng chỉ thanh toán tiền chênh lệch: **2.000.000đ**

## Thuế GTGT

- **KHÔNG** tính GTGT trên giá trị vàng cũ mua vào
- **TÍNH GTGT** trên phần chênh lệch/tiền công/giá trị gia tăng

❏ Hóa đơn phải thể hiện rõ: giá bán, giá trị vàng cũ bù trừ, và phần chênh lệch chịu thuế

# Những Cách Hạch Toán Sai Rất Nguy Hiểm

## ✗ Chỉ ghi nhận 2 triệu

**Rủi ro:** Doanh thu thiếu, không phản ánh đúng quy mô kinh doanh, dễ bị truy thu thuế

## ✗ Không ghi nhận mua vàng cũ

**Rủi ro:** Nguồn gốc vàng không rõ ràng, vi phạm quy định quản lý hàng hóa và tồn kho

## ✗ Ghi gộp 1 bút toán

**Rủi ro:** Bị bác bỏ bản chất giao dịch, không đúng chuẩn mực kế toán

## ✗ Không có bù trừ công nợ

**Rủi ro:** Bị soi AML (chống rửa tiền) và rủi ro thuế cao, mất kiểm soát dòng tiền

"Đổi vàng = 2 giao dịch + 1 bù trừ. Hạch toán thiếu 1 bước → rủi ro cả chuỗi."

# Quy Trình Đổi Vàng Chuẩn (SOP)



**Checkpoint kiểm soát:** ☐ 2 giao dịch tách bạch ☐ Biên bản bù trừ ☐ Hóa đơn đúng GTGT ☐ Tồn kho khớp ☐ KYC nếu cần

# QUY TRÌNH ĐỔI VÀNG CHUẨN (SOP)

## QUY TRÌNH ĐỔI VÀNG CHUẨN (SOP)

### Mục tiêu

- Phản ánh đúng bản chất 2 giao dịch + bù trừ
- Kiểm soát rủi ro GTGT – TNDN – AML
- Khớp chứng từ – sổ kho – hóa đơn – dòng tiền

### PHẠM VI & TRÁCH NHIỆM

- Áp dụng:** mọi giao dịch khách đổi vàng cũ lấy vàng mới
- Tham gia:** Bán hàng → Kiểm định → Kho → Kế toán → Quản lý

### BƯỚC 1 TIẾP NHẬN & KIỂM ĐỊNH VÀNG CŨ

Thực hiện: Bộ phận kiểm định

Chứng từ:

- Biên bản nhận vàng cũ (loại, tuổi, trọng lượng)
- Phiếu định giá vàng cũ (theo bảng giá ngày)

Kiểm soát rủi ro:

- Giao dịch giá trị lớn → thực hiện KYC tối thiểu (AML)

### BƯỚC 2 LẬP HỒ SƠ MUA LẠI VÀNG CŨ (GIAO DỊCH 1)

Bản chất: DN mua vàng từ cá nhân

Chứng từ:

- Hợp đồng/bảng kê mua vàng từ cá nhân
- Phiếu nhập kho vàng cũ
- Chứng từ chi tiền (hoặc bù trừ)

Hạch toán (minh họa):

Nợ 152/156 (vàng): Giá trị định giá  
Có 111/112/331

Không có GTGT đầu vào

### BƯỚC 3 BÁN VÀNG MỚI (GIAO DỊCH 2)

Bản chất: DN bán vàng mới cho khách

Chứng từ:

- Phiếu xuất kho vàng mới
- Hóa đơn điện tử tách đúng bản chất

Yêu cầu hóa đơn:

- Thể hiện giá bán
- Tách phần chịu GTGT (tiền công/giá trị gia tăng, nếu có)

Hạch toán doanh thu & giá vốn:

Nợ 111/112/131  
Có 511 (doanh thu)

Nợ 632  
Có 152/156

### BƯỚC 4 BÙ TRỪ GIÁ TRỊ (CHỐT GIAO DỊCH)

Bản chất: Bù trừ giá vàng cũ ↔ giá vàng mới

Chứng từ:

- Biên bản bù trừ công nợ (bắt buộc)

Nguyên tắc:

- Khách chỉ thanh toán phần chênh lệch
- Không ghi gộp, không “chỉ ghi chênh”

### BƯỚC 5 KÊ KHAI THUẾ

Thuế GTGT

- Chỉ tính trên phần chênh lệch/tiền công/giá trị gia tăng
- Không tính GTGT trên giá trị vàng cũ mua vào

Thuế TNDN

- Doanh thu: giá bán
- Chi phí: giá vốn + chi phí hợp lệ

- Hao hụt (nếu có) phải có định mức & hồ sơ

Thuế TNCN (nếu phát sinh)

- Thợ/CTV tham gia giá công → khấu trừ theo quy định

### BƯỚC 6 LƯU TRỮ & SOÁT XÉT

Lưu trữ tối thiểu:

- Biên bản nhận & định giá vàng cũ
- Hợp đồng/bảng kê mua vàng
- Phiếu nhập – xuất kho
- Hóa đơn điện tử
- Biên bản bù trừ
- Sao kê/chứng từ thanh toán

Soát định kỳ: đối chiếu đổi vàng ↔ tồn kho ↔ doanh thu ↔ dòng tiền

### CHECKPOINT KIỂM SOÁT RỦI RO (GẮN TẠI QUẦY)

- ☐ Có 2 giao dịch tách bạch?
- ☐ Có biên bản bù trừ?
- ☐ Hóa đơn tách đúng phần chịu GTGT?
- ☐ Tồn kho khớp sau đối?
- ☐ Giao dịch lớn đã KYC?

### NHỮNG LỖI CẤM KỴ

- Chỉ ghi nhận phần chênh
- Không nhập kho vàng cũ
- Gộp hóa đơn
- Thu tiền mặt lớn không hồ sơ

### THÔNG ĐIỆP CHỐT

Đổi vàng = 2 giao dịch + 1 bù trừ.

Đúng quy trình → an toàn thuế → bảo toàn lợi nhuận.

# Mức Phạt Hóa Đơn Mới

## Lỗi Nhỏ Phạt Nhẹ – Lỗi Lớn Phạt Đau

Cập nhật theo Nghị định 310/2025/NĐ-CP (Sửa đổi ND 125) với hiệu lực từ **16/01/2026**. Thay đổi tư duy xử phạt: Từ "Cào bằng" sang "Lũy tiến theo số lượng".



### Vi Phạm Nhẹ

Số lượng ít → Phạt thấp



### Vi Phạm Vừa

Tăng dần theo số lượng



### Vi Phạm Nặng

Số lượng lớn → Phạt cao

## HÓA ĐƠN THANH TOÁN

Công ty TNHH Giải Pháp Số

Khách hàng:  
**Nguyễn Văn A**  
Địa chỉ: Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
Mã chi Fruh  
Mã số thuế: 0123456789

Tổng quốmg: 12.500.000 VND  
Giảm giá: 500.000 VND  
Giảm giá:: 120.000 VND

| STT | Mô tả dịch vụ                | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền |
|-----|------------------------------|----------|---------|------------|
| 1   | Tư vấn giải pháp             | 120.00   | 400.00  | 12.000.00  |
| 2   | Túi văn giải pháp            | 140.00   | 100.00  | 12.000.00  |
| 3   | Phí ư vụ háng tháng          | 30.00    | 150.00  | 12.500.00  |
| 4   | Phí ượng háng tháng          | 150.00   | 10.00   | 12.000.00  |
| 5   | Plải nghỉ lời ản gương thợng | 50.00    | 5.00    | 50.00      |
| 6   | Tuần vận hiệт háng           | 50.00    | 0.00    | 50.00      |
| 6   | Phí năng nhĩ háng sối oạch   | 40.00    | 10.00   | 50.00      |
| 7   | Tuành giố nảo chạp           | 35.00    | 10.00   | 50.00      |

Tổng thượi tằng: **12.500.000WD**

Số tiện phải chố: **12.000.000WD**

Người lập hóa đơn

*[Signature]*

Đại diện công ty



## CHÍNH SÁCH BẢO PHẠT THANH TOÁN TRỄ

Để khách thị thanh há tặc trể hạn  
chừng blóin công thgăng hườ.  
ề tà đề grán để định giải.

Quý khách đài thanh toàn trể  
so với ngày quy định.  
Mức phạt: 2% trên tổng số tiền  
ợc hủ puri thanh toán.

Sối chốit thanh toái: 25/12/hển.

**n chốt thanh tậh mớit: 25/12/2025**

sốiu cầu iền rhuú thugoa đồ ng háu thêm  
t tạc tháy hỏen chớng dly thừg phỏn háu  
i hỏon giu ôai hiúc háu chỉ tho pủi rhang plá  
thợy ch công nận tuáng háu tời tợu nình  
nổy chừu thừg hủn đợi ôi sệc thán.  
i chớng lượng guám chún hiệп đợng chớng  
ạqủn giúat háhén tuáng qháp cầunh đến đợn  
z chớ vủi qủa thừu nhóit ch tợung qhểu qủi  
gủn thừg háu sắc tuáng pủi tuán miệp bắu  
ô háu chắit chonqủn, đợu nợ tợu tuáng thại  
ủ tợu thic chỉ công háhén tợu tợu tợu mủ  
hỏp A háp háuah lman tợu tợu tợu tợu

namly, Fbđ thẳm gổo cớu tợu tợu tợu tợu  
225/2/2025

# Cách Tính Phạt Hóa Đơn Từ 2026

## Block 1: Hàng Hóa, Dịch Vụ Kinh Doanh Thông Thường

Áp dụng cho hoạt động bán hàng, cung cấp dịch vụ nhằm mục đích kinh doanh, ghi nhận doanh thu.

| Số lượng HĐ vi phạm | Lập sai thời điểm | Không lập hóa đơn       |
|---------------------|-------------------|-------------------------|
| 01 số               | 500k – 1,5 triệu  | 1 – 2 triệu             |
| 02 đến dưới 10 số   | 2 – 5 triệu       | 2 – 10 triệu            |
| 10 đến dưới 20 số   | 5 – 15 triệu      | 10 – 30 triệu           |
| 20 đến dưới 50 số   | 15 – 30 triệu     | 30 – 50 triệu           |
| 50 đến dưới 100 số  | 30 – 50 triệu     | 60 – 80 triệu 🔥         |
| Trên 100 số         | 50 – 70 triệu 🔥   | Đã chạm trần khung trên |

## Block 2: Hàng Hóa Đặc Thù, Nội Bộ, Luân Chuyển

Áp dụng cho hàng khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu: cho/biểu/tặng, trao đổi trả thay lương; tiêu dùng nội bộ (không tiếp tục sản xuất), xuất điều động, luân chuyển, cho vay/mượn/hoàn trả.

| Số lượng HĐ vi phạm | Lập sai thời điểm | Không lập hóa đơn |
|---------------------|-------------------|-------------------|
| 01 số               | Cảnh cáo (0đ) ☆   | Cảnh cáo (0đ) ☆   |
| 02 đến dưới 10 số   | 500k – 1,5 triệu  | 1 – 2 triệu       |
| 10 đến dưới 50 số   | 2 – 5 triệu       | 2 – 10 triệu      |
| 50 đến dưới 100 số  | 5 – 15 triệu      | 10 – 30 triệu     |
| Trên 100 số         | 15 – 30 triệu     | 30 – 50 triệu     |

# Ghi Chú Quan Trọng

## Mức Phạt Cho Cá Nhân

Mức phạt áp dụng cho **tổ chức**. Cá nhân chỉ bị phạt **1/2 mức phạt** của tổ chức.

## Nguyên Tắc Gộp Vi Phạm

Các vi phạm xảy ra trong **cùng 1 ngày** chỉ bị xử phạt **01 lần** theo khung cao nhất.

## Hành Động Ngay

Lưu ngay các quy định này để tránh mất tiền oan! Tuân thủ đúng quy định giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí đáng kể.

*"Hiểu rõ luật thuế mới không chỉ giúp tránh phạt mà còn tối ưu hóa nghĩa vụ thuế cho doanh nghiệp và cá nhân."*

📌 **Lưu ý:** Các quy định này có hiệu lực từ 01/01/2026 và 16/01/2026 tùy theo từng nội dung cụ thể. Doanh nghiệp cần chuẩn bị và điều chỉnh quy trình kế toán để tuân thủ đúng quy định mới.

# Phòng Chống Rửa Tiền

**Nghĩa vụ doanh nghiệp kim hoàn phải biết**



# Vì Sao Ngành Kim Hoàn Bị Quản Lý AML Rất Chặt?

## Đặc thù nghiêm trọng của ngành

01

### Giá trị lớn, gọn, dễ chuyển đổi

Vàng, kim hoàn có giá trị cao nhưng kích thước nhỏ gọn, dễ dàng vận chuyển và chuyển đổi thành tiền mặt.

02

### Dễ che giấu nguồn gốc

Các giao dịch kim hoàn rất dễ được sử dụng để hợp thức hóa tiền bất chính và che giấu nguồn gốc tài sản.

03

### Nhóm ngành nhạy cảm

Doanh nghiệp vàng bạc, kim hoàn thuộc nhóm ngành có rủi ro rất cao về rửa tiền, được giám sát chặt chẽ.



☐ **Thông điệp quan trọng:** Không biết ≠ không phải làm. Không làm ≠ không bị xử lý. Nghĩa vụ AML là bắt buộc!

# Cơ Sở Pháp Lý Chính Về AML

**Doanh nghiệp cần nhớ tên để tra cứu**



## Luật Phòng, chống rửa tiền

Luật hiện hành quy định chi tiết về trách nhiệm của các chủ thể, bao gồm doanh nghiệp kim hoàn.



## Quy định của Ngân hàng Nhà nước

NHNN là đơn vị đầu mối về AML, ban hành các quy định cụ thể về phòng chống rửa tiền trong hệ thống tài chính.



## Nghị định & Thông tư hướng dẫn

Các văn bản pháp luật cấp Nghị định và Thông tư hướng dẫn chi tiết về nghĩa vụ báo cáo, lưu trữ hồ sơ.



## Luật Thuế & liên thông dữ liệu

Dữ liệu AML và dữ liệu thuế được liên thông, đối chiếu chéo để phát hiện gian lận và rửa tiền.



# Doanh Nghiệp Kim Hoàn Có Thuộc Đối Tượng AML?

**Câu trả lời: CÓ!**

## **Mua bán vàng, kim loại quý**

Bất kỳ doanh nghiệp nào kinh doanh mua bán vàng, bạc, đá quý đều thuộc đối tượng phải thực hiện AML.

## **Giao dịch tiền mặt giá trị lớn**

Thực hiện giao dịch tiền mặt từ mức quy định trở lên (thường là từ 400 triệu đồng) phải tuân thủ quy định AML.

## **Giao dịch bất thường**

Có giao dịch bất thường so với quy mô doanh nghiệp hoặc có dấu hiệu đáng ngờ về nguồn tiền.

# 3 Nghĩa Vụ AML Cốt Lõi

Doanh nghiệp kim hoàn phải thực hiện



## 1. Nhận Biết Khách Hàng (KYC)

Thu thập thông tin định danh khách hàng, người giao dịch thay mặt. Áp dụng với giao dịch lớn, giao dịch bất thường, khách hàng mới không rõ nguồn tiền.

- CMND/CCCD/Hộ chiếu
- Địa chỉ, số điện thoại liên lạc
- Nguồn gốc tiền, tài sản (nếu cần)



## 2. Theo Dõi & Phát Hiện Giao Dịch Bất Thường

**Ví dụ giao dịch cần đặc biệt chú ý:**

- Mua, bán vàng giá trị lớn bằng tiền mặt
- Giao dịch nhiều lần trong ngày, chia nhỏ để tránh mức báo cáo
- Khách hàng không quan tâm giá, chỉ cần "đổi tiền" nhanh
- Doanh thu tăng đột biến, không logic với quy mô ngành



## 3. Lưu Trữ Hồ Sơ AML

Lưu trữ đầy đủ thông tin khách hàng, chứng từ giao dịch, hồ sơ giải trình.

**Thời gian lưu trữ:** Tối thiểu 5 năm theo quy định hiện hành.

# Các Loại Báo Cáo Phòng Chống Rửa Tiền

Doanh nghiệp kim hoàn cần biết

## 1. Báo Cáo Giao Dịch Giá Trị Lớn

Khi giao dịch tiền mặt từ mức quy định trở lên (hiện tại thường là từ 400 triệu đồng/giao dịch hoặc tích lũy trong ngày).

**Đặc điểm:** Không phụ thuộc có nghi ngờ hay không - bắt buộc phải báo cáo.

## 2. Báo Cáo Giao Dịch Đáng Nghi

Khi có dấu hiệu nguồn tiền không rõ ràng hoặc hành vi giao dịch bất thường, không phù hợp với thông lệ.

**Yêu cầu:** Báo cáo ngay khi phát hiện, không phụ thuộc giá trị giao dịch.

## 3. Báo Cáo Theo Yêu Cầu Cơ Quan Nhà Nước

Khi có thanh tra thuế, điều tra liên ngành hoặc yêu cầu từ cơ quan có thẩm quyền.

**Lưu ý:** Dữ liệu AML được đối chiếu chéo với dữ liệu thuế để phát hiện vi phạm.

# Rủi Ro Thực Tế Doanh Nghiệp Thường Gặp

## Các sai lầm phổ biến

- **Không biết mình thuộc đối tượng**  
Nhiều chủ doanh nghiệp kim hoàn không biết mình phải thực hiện nghĩa vụ AML.
- **Không lưu hồ sơ KYC**  
Không thu thập hoặc lưu trữ thông tin khách hàng theo quy định.
- **Tiền mặt lớn không báo cáo**  
Giao dịch tiền mặt giá trị lớn nhưng không thực hiện báo cáo theo quy định.
- **Dữ liệu không nhất quán**  
Dữ liệu AML ≠ dữ liệu thuế ≠ sổ kế toán, tạo nghi ngờ và rủi ro cao.

## Hệ quả nghiêm trọng



- **Phạt hành chính rất nặng:** Từ hàng chục đến hàng trăm triệu đồng
  - **Danh sách giám sát:** Bị đưa vào danh sách doanh nghiệp có rủi ro cao
  - **Thanh tra mở rộng:** Kéo theo thanh tra thuế toàn diện, kiểm tra sâu
  - **Rủi ro hình sự:** Trường hợp nghiêm trọng có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự
- ❑ **Cảnh báo quan trọng:** Phòng chống rửa tiền không tách rời thuế. Với doanh nghiệp kim hoàn, AML chính là "vòng kiểm soát thứ 2" sau thuế.

# Gợi Ý Triển Khai Thực Tế AML

## Cho doanh nghiệp kim hoàn



### Thiết lập quy trình AML nội bộ

Xây dựng quy trình AML phù hợp với quy mô doanh nghiệp: ai làm gì, làm khi nào, lưu trữ ở đâu, báo cáo như thế nào.



### Checklist KYC đơn giản

Tạo mẫu checklist KYC đơn giản, dễ sử dụng cho nhân viên cửa hàng. Không cần phức tạp, chỉ cần đầy đủ thông tin theo quy định.



### Hạn chế & kiểm soát tiền mặt

Khuyến khích thanh toán qua ngân hàng, thẻ, chuyển khoản. Đặt hạn mức tiền mặt tối đa cho mỗi giao dịch và mỗi ngày.



### Soát xét AML song song với thuế

Khi rà soát thuế định kỳ, đồng thời rà soát cả nghĩa vụ AML để đảm bảo dữ liệu nhất quán và tuân thủ đầy đủ.

## Kết luận cuối cùng:

Quản trị rủi ro thuế và tuân thủ AML không phải gánh nặng, mà là lá chắn bảo vệ doanh nghiệp kim hoàn trước mọi rủi ro pháp lý. Hành động ngay hôm nay để xây dựng nền tảng vững chắc cho tương lai!

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

\*\*\*

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA**

Số:

- Căn cứ Bộ luật dân sự 2015
- Căn cứ Luật thương mại 2005/
- Căn cứ các văn bản liên quan khác theo quy định của Pháp luật
- Căn cứ nhu cầu và khả năng của các bên,

HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA này được lập tại ..... địa chỉ: ..... ngày tháng năm giữa các bên:

**BÊN BÁN** : .....  
Căn cước công dân số : ..... cấp ngày: ..... cấp bởi: .....  
Địa chỉ : .....  
**BÊN MUA** : .....  
Mã số thuế : .....  
Địa chỉ : .....  
Đại diện mua hàng : .....  
Chức vụ : .....

Hai Bên đồng ý ký kết Hợp đồng này bên bán đồng ý bán và bên mua đồng ý mua hàng hóa như sau:

| STT | Mã hàng hóa | Tên hàng hóa | Loại vàng | Đơn vị tính | Trọng lượng | Đơn giá (VNĐ) | Thành tiền (VNĐ) |
|-----|-------------|--------------|-----------|-------------|-------------|---------------|------------------|
|     |             |              |           |             |             |               |                  |
|     |             |              |           |             |             |               |                  |
|     |             |              |           |             |             |               |                  |
|     |             |              |           |             |             |               |                  |
|     |             |              |           |             |             |               |                  |
|     |             |              |           |             |             |               |                  |
|     |             |              |           |             |             |               |                  |

Phần thỏa thuận chung ở mặt sau của hợp đồng này được xem như một phụ lục hợp đồng và là một phần không thể tách rời với hợp đồng này.

Bên bán

Bên mua

## Thỏa thuận chung

Thỏa thuận chung là phụ lục hợp đồng và là một phần không thể tách rời với hợp đồng mua bán và được in ngay phía sau của hợp đồng.

### ĐIỀU 1. GIAO NHẬN HÀNG HOÁ VÀ THANH TOÁN

Trừ khi có điều khoản khác ghi trên hợp đồng:

- Bên Bán ký vào hợp đồng mua bán nghĩa là đồng ý rằng thông tin hàng hóa, giá trị mình nhận được từ việc bán hàng hóa này.
- Bên Bán đồng ý rằng đã nhận đủ tiền bán sản phẩm như trên hợp đồng
- Có trách nhiệm ký vào phiếu chi với số tiền bằng với số tiền Bên Bán thực nhận được từ Bên Mua dù bằng bất kỳ hình thức nào.
- Bên Mua đồng ý rằng đã nhận đủ và đúng số lượng, loại và chất lượng hàng hóa được ghi trên hợp đồng
- Bên Mua đồng ý rằng đã thanh toán đầy đủ số tiền tương ứng với giá trị ghi trên hợp đồng

### ĐIỀU 2. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN

**Bên Bán:**

- Bên Bán được nhận thanh toán đầy đủ Tổng Giá trị Hàng hóa theo Hợp đồng
- Bên Bán có quyền từ chối ký vào Phiếu Chi tiền của Bên Mua nếu vẫn chưa nhận được đủ tiền tương đương giá trị của hợp đồng.
- Bên Bán có quyền không giao hàng hóa nếu Bên Mua nếu Bên Mua không thanh toán Giá trị hàng hóa
- Bên Bán phải đảm bảo hàng hóa mình bán có xuất xứ và nguồn gốc hợp pháp.

**Bên Mua:**

- Bên Mua có quyền từ chối mua hàng hóa và từ chối thanh toán nếu phát hiện thông tin mà Bên Bán cung cấp không đúng.
- Bên Mua chịu trách nhiệm về rủi ro hàng hóa kể từ lúc nhận hàng
- Bên Mua có trách nhiệm ủy quyền cho người đại diện hợp pháp để ký hợp đồng với Bên Mua

### ĐIỀU 3. CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Nếu bất cứ điều khoản nào trong Hợp đồng này trở thành bất hợp pháp hay không có hiệu lực thì hành vi bất cứ lý do nào, thì các nội dung còn lại vẫn có giá trị pháp lý
- Mọi sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Hợp đồng đều phải lập thành văn bản có xác nhận của hai Bên, văn bản sửa đổi bổ sung là một phần không tách rời của Hợp đồng.
- Hợp đồng được lập thành 02 bản bằng Tiếng Việt, có giá trị pháp lý ngang nhau, mỗi Bên giữ 01 bản.

# Mẫu bảng kê mua hàng hóa, dịch vụ mua vào không có hóa đơn (Mẫu số 01/TNDN)

Mẫu số: 01/TNDN  
(Ban hành kèm theo Thông tư số  
78/2014/TT-BTC của Bộ Tài  
chính)

## BẢNG KÊ THU MUA HÀNG HÓA, DỊCH VỤ MUA VÀO KHÔNG CÓ HÓA ĐƠN

(Ngày ..... tháng ..... năm .....)

- Tên doanh nghiệp: .....

Mã số thuế:

- Địa chỉ: .....

- Địa chỉ nơi tổ chức thu mua: .....

- Người phụ trách thu mua: .....

| Ngày<br>tháng<br>năm mua<br>hàng | Người bán        |            |                          | Hàng hóa mua vào   |             |            |                           | Chi<br>chú |
|----------------------------------|------------------|------------|--------------------------|--------------------|-------------|------------|---------------------------|------------|
|                                  | Tên người<br>bán | Địa<br>chỉ | Số<br>CMT<br>nhân<br>dân | Tên<br>mặt<br>hàng | Số<br>lượng | Đơn<br>giá | Tổng giá<br>thanh<br>toán |            |
| 1                                | 2                | 3          | 4                        | 5                  | 6           | 7          | 8                         | 9          |
|                                  |                  |            |                          |                    |             |            |                           |            |
|                                  |                  |            |                          |                    |             |            |                           |            |

- Tổng giá trị hàng hóa mua vào: .....

Người lập bảng kê  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày .... tháng .... năm 201..  
Giám đốc doanh nghiệp  
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Căn cứ vào số thực tế các mặt hàng trên mã đơn vị mua của người bán không có hóa đơn, lập bảng kê khai theo thứ tự thời gian mua hàng, doanh nghiệp ghi đầy đủ các chỉ tiêu trên bảng kê, tổng hợp bảng kê hàng tháng. Hàng hóa mua vào lập theo bảng kê này được căn cứ vào chứng từ mua bán giữa người bán và người mua lập trong đó ghi rõ số lượng, giá trị các mặt hàng mua, ngày, tháng mua, địa chỉ, số CMTND của người bán và ký nhận của bên bán và bên mua.

- Đối với doanh nghiệp có tổ chức các trạm nơi thu mua ở nhiều nơi thì từng trạm thu mua phải lập từng bảng kê riêng. Doanh nghiệp lập bảng kê tổng hợp chung của các trạm.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG GIA CÔNG

Số:

Hôm nay, ngày    tháng    năm    . Chúng tôi gồm có:

Bên nhận gia công: ( Sau đây gọi tắt là bên A)

Tên doanh nghiệp:

Địa chỉ trụ sở:

Đại diện bởi ông/bà:

Chức danh:

Số điện thoại:

Fax:

Mã số thuế:

Bên đặt hàng gia công: ( Sau đây gọi tắt là bên B)

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY TNHH VÀNG VẮN MINH HÒA BÌNH LỢI

Địa chỉ trụ sở: Tầng trệt, tầng 3 Số nhà 26B Nhiêu Tâm, Phường 05, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Đại diện bởi ông/bà: Tô Phạm Minh Tâm

Chức danh: Giám đốc

Số điện thoại:

Fax:

Mã số thuế: 0309119522

Bên B đặt hàng bên A theo đơn hàng bên dưới và bên B giao vàng nguyên liệu cho bên A như sau:

PHẦN 1: VÀNG BÊN B GIAO CHO BÊN A ĐỂ GIA CÔNG:

| STT  | LOẠI VÀNG | Đơn vị tính | Trọng lượng | Ghi chú |
|------|-----------|-------------|-------------|---------|
|      |           |             |             |         |
|      |           |             |             |         |
|      |           |             |             |         |
|      |           |             |             |         |
|      |           |             |             |         |
| CỘNG |           |             |             |         |

Số vàng nguyên liệu bằng chữ:.....

PHẦN 2: ĐƠN HÀNG (Giá gia công)

| STT  | TÊN HÀNG HOA SẢN PHẨM | ĐVT | SỐ LƯỢNG | THÀNH TIỀN(VNĐ) |
|------|-----------------------|-----|----------|-----------------|
|      |                       |     |          |                 |
|      |                       |     |          |                 |
|      |                       |     |          |                 |
|      |                       |     |          |                 |
|      |                       |     |          |                 |
| CỘNG |                       |     |          |                 |

Số tiền bằng chữ:

- Đơn hàng này sẽ được giao hàng tại bên A

- Hợp đồng được lập thành 02 bản, có nội dung và giá trị pháp lý ngang nhau, mỗi bên giữ 01 bản

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN BÊN B**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Biên bản bù trừ công nợ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

BIÊN BẢN XÁC BÙ TRỪ CÔNG NỢ  
(THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT)

Số: ...../BBBT

V/v: Bù trừ giữa tiền bán vàng và tiền mua vàng

- Căn cứ Hợp đồng mua bán vàng số ...../HĐMB ký ngày ..... giữa hai bên.
- Căn cứ các chứng từ giao nhận, hóa đơn, thanh toán liên quan.
- Căn cứ vào việc hai bên có công nợ đối ứng phát sinh trong quá trình mua bán vàng.

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm 2025 tại .....,  
địa chỉ ....., chúng tôi gồm có:

**BÊN A: (Doanh nghiệp kinh doanh vàng)**

Tên đơn vị: .....  
Mã số thuế: .....  
Địa chỉ: .....  
Đại diện: Ông/bà: ..... Chức vụ: .....

**BÊN B: (Khách hàng / đối tác)**

Họ tên / Tên đơn vị: .....  
Mã số thuế/ CCCD: .....  
Địa chỉ: .....  
Đại diện (nếu có): Ông/bà: .....

Sau khi bàn bạc cả 2 bên bên cùng thống nhất và thoả thuận một số nội dung sau:

**I. Nội dung giao dịch:**

1. Bên A bán vàng cho Bên B theo hóa đơn số ..... ngày .....  
trị giá: ..... đồng (đã bao gồm thuế GTGT).
2. Cùng ngày, Bên A mua lại vàng của Bên B theo hợp đồng mua bán vàng số ...../HĐMB ngày ..... trị giá: ..... đồng.
3. Hai bên thống nhất bù trừ công nợ giữa hai giao dịch trên như sau:

| Nội dung                            | Số tiền (VNĐ) |
|-------------------------------------|---------------|
| Giá trị vàng Bên A bán cho Bên B    |               |
| Giá trị vàng Bên A mua lại từ Bên B |               |
| Số tiền bù trừ còn lại (nếu có)     |               |

**II. Cam kết:**

1. Hai bên xác nhận số liệu trên là đúng thực tế, đã được đối chiếu công nợ đầy đủ.
2. Việc bù trừ này được thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 25, Nghị định 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 và được coi là chứng từ chứng minh thanh toán không dùng tiền mặt để khấu trừ thuế GTGT đầu vào.
3. Hai bên cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính chính xác của nội dung bù trừ.

**III. Xác nhận của hai bên**

**Đại diện Bên A**  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

**Đại diện Bên B**  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu nếu có)

**Ghi chú:**

- Kèm theo biên bản này:
  1. Hóa đơn bán vàng của Bên A cho Bên B.
  2. Hóa đơn mua vàng của Bên A từ Bên B.
  3. Bảng đối chiếu công nợ hai chiều.

# Quản Trị Thuế Là Bảo Vệ Doanh Nghiệp

---



"Thuế không làm doanh nghiệp kim hoàn mất tiền.  
**Sự thiếu chuẩn hóa** mới là thứ làm DN trả giá."

Ai quản trị được **dòng chảy vàng – chứng từ – thuế**,  
người đó giữ được lợi nhuận, ngủ ngon và đi đường dài.

Quản trị thuế không phải để đối phó thanh tra, mà để  
bảo vệ doanh nghiệp và gia tài của chính mình.



## Nhiệm vụ tại các Hội:

- UV BCH Hội Tư Vấn Thuế Việt Nam
- Phó chủ tịch Hội Tư Vấn Và Đại Lý Thuế TP. HCM
- Phó chủ tịch Hội Doanh Nghiệp Khu Vực Gia Định
- Chủ tịch Hội Doanh Nghiệp Phường Hạnh Thông

## Các Giải thưởng:

- Bằng khen của Bộ Tài Chính
- Sản phẩm dịch vụ tiêu biểu TP. HCM năm 2023, 2025
- Giấy khen của Cục thuế TP. HCM, VTCA, HUBA, HTCAA, UBND Q. Gò Vấp
- Doanh nhân tiêu biểu TP. HCM năm 2024

# CÔNG TY TNHH ĐÀO TẠO VÀ TƯ VẤN THTAX

🌐 [www.thtax.vn](http://www.thtax.vn)

✉ [cskh@thtax.vn](mailto:cskh@thtax.vn)

📍 702/63/7 Lê Đức Thọ, Phường An Hội Đông, TP. HCM

☎ 028 3987 0545 - 0934 518 268

## Mạng lưới các văn phòng của THTAX:

### Văn Phòng đại diện Đà Lạt

72 Nguyễn Công Trứ, Phường Lâm Viên - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng

### Văn Phòng đại diện Bảo Lộc

48/49 Phạm Ngọc Thạch, Phường 1 - Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng

### Văn phòng đại diện Kon Tum

227 Phan Đình Phùng, Phường Đắc Cấm, Tỉnh Quảng Ngãi

### Văn phòng đại diện Gia Lai

59 Trường Chinh, Phường An Nhơn Đông, Tỉnh Gia Lai

### Văn phòng đại diện HCM2

779 Huỳnh Văn Lũy, Phường Bình Dương, Tỉnh Gia Lai

### Văn phòng đại diện Hà Nội

Phòng 701, Tòa Nhà Kim Ánh, số 1 Ngõ 78, P. Cầu Giấy, Hà Nội

🔗 THTAX – Thấu người, hiểu ngành, làm tận gốc, bảo vệ an toàn, đồng hành trọn đời.

# THANK YOU

## Q & A

**thtax.vn**

